

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số : 1000/2005/QĐ-UB

Vũng Tàu, ngày 23 tháng 3 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

V/v Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của
Sở Thủy sản tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2005/TTLT-BTS-BNV ngày 03/02/2005 của Liên bộ Bộ Thủy sản và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về thủy sản ở địa phương;
- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số : 156 /TT-SNV ngày 04 tháng 03 năm 2005,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Sở Thủy sản tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu .
- Quy chế gồm 04 chương, 12 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thủy sản, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. UBND TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU *Hatun*
CHỦ TỊCH

Nơi nhận :

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Thủy sản (b/c);
- Bộ Nội vụ (Phòng Pháp chế)(b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản)(b/c);
- TTr.TU (b/c);
- TTr. HĐND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, TX, TP ;
- Như điện 3/
- Lưu VT



Trần Minh Tuấn

**QUY CHẾ
VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA SỞ THỦY SẢN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1000/2005/QĐ.UB ngày 23/3/2005
của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

**CHƯƠNG I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 1. Vị trí, chức năng:

1. Sở Thủy sản tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thủy sản ở địa phương bao gồm: nuôi trồng, khai thác, chế biến thủy sản và bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản trong nội địa và trên biển; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc ngành thủy sản ở địa phương.

2. Sở Thủy sản chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Thủy sản.

3. Sở Thủy sản có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Trình UBND tỉnh phê duyệt chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các chương trình, dự án về hoạt động thủy sản trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

2. Trình UBND tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật; văn bản phân công, phân cấp quản lý nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình.

3. Giúp UBND tỉnh tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các chương trình, dự án về hoạt động thủy sản đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Sở trên địa bàn tỉnh.

4. Về nuôi trồng thủy sản :

a. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc phát triển nuôi trồng động thực vật thủy sản và động vật lưỡng cư (động thực vật thủy sản và động vật lưỡng cư sau đây gọi tắt là thủy sản) trên địa bàn tỉnh theo đúng quy hoạch và kế hoạch đã được phê duyệt.

b. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh giống, di giống, nhập giống, thuần hóa giống, chọn tạo giống thủy sản, các loại thức ăn, thuốc, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật thú y sử dụng trong nuôi trồng thủy sản ở địa phương.

c. Phối hợp triển khai, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về xây dựng và thực hiện quy hoạch cơ sở hạ tầng phục vụ cho nuôi trồng thủy sản.

d. Tham gia hướng dẫn ứng dụng quy phạm thực hành nuôi tốt, quy tắc nuôi có trách nhiệm trong vùng nuôi thủy sản theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc kiểm soát ảnh hưởng của thuốc bảo vệ thực vật và chất thải công nghiệp đến môi trường nuôi trồng thủy sản ở địa phương.

5. Về khai thác thủy sản:

a. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc phát triển các loại ngành nghề khai thác thủy sản theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc dự báo ngư trường và nguồn lợi thủy sản tại địa phương.

b. Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý cảng cá, khu neo đậu phòng tránh bão và đảm bảo an toàn cho ngư dân lao động trên biển.

c. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về đăng kiểm tàu cá và thiết bị đòi hỏi nghiêm ngặt về an toàn kỹ thuật trong ngành thủy sản, như: nồi hơi, bình chịu áp lực, thiết bị lạnh; phê duyệt hồ sơ thiết kế đóng mới, cải hoán tàu cá có chiều dài đường nước thiết kế dưới 20m; đăng ký tàu cá, đăng ký thuyền viên tàu cá của địa phương theo quy định của pháp luật.

d. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về hoạt động khai thác thủy sản ở sông, hồ, đầm, phá và các vùng nước tự nhiên khác thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

6. Về chế biến và thương mại thủy sản:

a. Chỉ đạo, kiểm tra việc phát triển các cơ sở chế biến thủy sản, chợ cá theo quy hoạch và kế hoạch phát triển của ngành và địa phương.

b. Phối hợp hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, hội nhập quốc tế về thủy sản theo quy định của pháp luật; định hướng cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thủy sản trong việc tìm kiếm thông tin thị trường, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm thủy sản trong và ngoài nước.

7. Công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản:

a. Chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về:

- Các loại nghề và phương tiện cấm sử dụng để khai thác thủy sản; mùa vụ khai thác; vùng nước nội thủy, vùng biển cấm hoặc hạn chế khai thác các loài thủy sản.

- Danh mục các giống, loài thủy sản cần bảo vệ; cần bảo tồn quý hiếm, cấm khai thác, cấm xuất khẩu, nhập khẩu.

b. Giúp UBND tỉnh xây dựng đề án và tổ chức, chỉ đạo việc bảo vệ các khu bảo tồn, đa dạng sinh học thủy sản theo quy định của pháp luật.

8. Công tác thú y thủy sản:

a. Hướng dẫn việc thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng thức ăn, hóa chất, thuốc, chế phẩm sinh học, vi sinh vật dùng trong nuôi trồng thủy sản.

b. Tổ chức kiểm dịch động, thực vật thủy sản và động vật lưỡng cư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

c. Tham gia hệ thống quan trắc môi trường và cảnh báo dịch bệnh thủy sản theo quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện dịch bệnh, trình UBND tỉnh quyết định công bố hoặc bãi bỏ quyết định công bố dịch bệnh thủy sản trên địa bàn tỉnh. Tổ chức, chỉ đạo hoạt động dập tắt dịch bệnh thủy sản và phục hồi môi trường sau khi dịch bệnh được dập tắt.

d. Kiểm tra điều kiện, thực hiện cấp và thu hồi chứng chỉ hành nghề thú y thủy sản theo quy định của pháp luật.

9. Công tác quản lý chất lượng thủy sản chuyên ngành:

a. Kiểm tra, chứng nhận hoặc hủy bỏ chứng nhận điều kiện an toàn vệ sinh theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thủy sản, tàu cá (không bao gồm chế biến trên tàu), cảng cá, chợ cá, cơ sở thu gom, bảo quản, vận chuyển nguyên liệu thủy sản và các cơ sở chế biến quy mô thủ công.

b. Tham gia thực hiện chương trình kiểm soát an toàn vệ sinh vùng thu hoạch nhuyễn thể 2 mảnh vỏ, chương trình kiểm soát dư lượng hóa chất độc hại trong thủy sản nuôi theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức, chỉ đạo công tác khuyến ngư; hướng dẫn, phổ biến thông tin và chuyển giao kỹ thuật, công nghệ trong hoạt động thủy sản ở địa phương.

11. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống lụt bão; tìm kiếm cứu nạn, an toàn đi biển và bảo hộ lao động trong ngành thủy sản; kết hợp kinh tế thủy sản với trật tự, an ninh, quốc phòng thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương.

12. Thực hiện công tác hợp tác quốc tế, các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong hoạt động thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

13. Giúp UBND tỉnh hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ, các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân về thủy sản;

quản lý nhà nước đối với hoạt động của Hội, tổ chức phi chính phủ về thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

14. Giúp UBND tỉnh hướng dẫn UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thủy sản.

15. Thực hiện công tác thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành thủy sản; giải quyết khiếu nại, tố cáo; chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động thủy sản thuộc thẩm quyền của Sở theo quy định của pháp luật.

16. Tổ chức, thực hiện công tác thông tin, thống kê, báo cáo về thủy sản, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thủy sản trên địa bàn tỉnh.

17. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Sở theo thẩm quyền.

Thực hiện quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước trong ngành thủy sản tại địa phương; chương trình cải cách hành chính theo mục tiêu và nội dung đã được UBND tỉnh phê duyệt.

18. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và sự phân công của UBND tỉnh.

CHƯƠNG II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC,

Điều 3. Cơ cấu tổ chức:

1. Lãnh đạo Sở:

- Sở Thủy sản có Giám đốc và không quá ba (03) Phó Giám đốc. Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước UBND tỉnh, Bộ Thủy sản và trước Hội đồng nhân dân tỉnh khi được yêu cầu.

- Phó Giám đốc Sở là người giúp việc Giám đốc Sở, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công.

- Việc bổ nhiệm Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo các quy định của Đảng, Nhà nước về quản lý cán bộ và theo tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Thủy sản quy định.

Việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức của Sở:

- Các Phòng, Bộ phận trực thuộc:
 - + Văn phòng
 - + Thanh tra Sở
 - + Phòng Kinh tế - Kế hoạch
 - + Phòng Quản lý thủy sản
- Chi cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản: giúp Sở thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành thủy sản.

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở:

- + Trung tâm Khuyến ngư
- + Ban quản lý Dự án thủy sản
- + Ban quản lý cảng cá Lộc An

Căn cứ vào đặc điểm, tình hình cụ thể và yêu cầu, nhiệm vụ phát triển thủy sản tại địa phương, UBND tỉnh ra quyết định thành lập các Chi cục chuyên ngành, đơn vị sự nghiệp khác trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

Việc thành lập, giải thể, sáp nhập, điều chỉnh nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định hiện hành.

3. Biên chế

Biên chế của Văn phòng, phòng chuyên môn nghiệp vụ, Thanh tra, Chi cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản do UBND tỉnh quyết định trong tổng số biên chế hành chính của tỉnh được giao hàng năm.

Biên chế của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc do cơ quan có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý về biên chế.

Giám đốc Sở Thủy sản bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

Điều 4. Chế độ làm việc:

1. Sở Thủy sản làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Giám đốc Sở Thủy sản chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở Thủy sản.

3. Phó Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc Sở và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi thực hiện nhiệm vụ được phân công, Phó Giám đốc Sở được sử dụng quyền hạn của Giám đốc Sở để giải quyết công việc, Phó Giám đốc Sở không được giải quyết quá thẩm quyền được phân công.

4. Giúp việc Giám đốc Sở có Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn nghiệp vụ. Văn phòng có Chánh Văn phòng, giúp việc cho Chánh Văn phòng có Phó Chánh Văn phòng. Thanh tra Sở có Chánh Thanh tra Sở, giúp việc cho Chánh Thanh tra Sở có Phó Chánh Thanh tra Sở. Mỗi phòng chuyên môn nghiệp vụ có Trưởng phòng, giúp việc Trưởng phòng có Phó trưởng phòng. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở, Phó Chánh Thanh tra Sở,

Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Giám đốc Sở quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

Điều 5. Nhiệm vụ cụ thể của Văn phòng, Thanh tra Sở và các Phòng chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc Sở do Giám đốc Sở quyết định trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Sở.

CHƯƠNG III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Đối với Bộ Thủy sản:

1. Sở Thủy sản là tổ chức quản lý Nhà nước về thủy sản cấp dưới nằm trong hệ thống tổ chức Nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Sở chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Thủy sản.

2. Chấp hành chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ do Bộ Thủy sản giao; Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo tình hình hoạt động của Sở cho Bộ Thủy sản theo quy định.

Điều 7. Đối với UBND tỉnh:

1. Chấp hành sự chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh giao. Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện các mệnh lệnh hành chính; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong khi thi hành các mệnh lệnh hành chính, không để xảy ra tình trạng không thi hành, thi hành không nghiêm túc các mệnh lệnh hành chính hoặc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm lên UBND tỉnh.

2. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao, có những vấn đề gì còn chồng chéo cần điều chỉnh, bổ sung thuộc chức năng quản lý nhà nước giữa Sở và các ngành liên quan, Sở có trách nhiệm chủ động đề xuất trình UBND tỉnh xem xét, quyết định hoặc lập thủ tục để UBND tỉnh trình Chính phủ xem xét, quyết định nếu thuộc thẩm quyền Chính phủ.

3. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất cho UBND tỉnh về tình hình hoạt động của Sở theo quy định.

Điều 8. Đối với các Sở, Ban ngành:

1. Là mối quan hệ cùng cấp, phối hợp thực hiện thuộc những lĩnh vực quản lý của mỗi Sở trên tinh thần hợp tác nhằm phục vụ cho sự phát triển chung của tỉnh; Sở Thủy sản chủ động bàn bạc với các Sở liên quan những vấn đề về quản lý nhà nước có tính chất liên ngành. Nếu các Sở liên quan không thống nhất được thì trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Là mối quan hệ theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao của mỗi Sở. Sở thực hiện đầy đủ những quy định quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của Sở khác và ngược lại.

Điều 9. Đối với UBND các huyện, thành phố, thị xã (gọi chung là huyện):

1. Phối hợp với UBND các huyện xây dựng quy hoạch, kế hoạch về phát triển ngành thủy sản trên địa bàn. Triển khai các chủ trương, chính sách, quy định của Chính phủ, Bộ Thủy sản, UBND tỉnh và của Sở về những lĩnh vực có liên quan đến ngành, để phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện.

2. Sở Thủy sản chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm công tác trong lĩnh vực thủy sản ở các huyện.

3. UBND huyện có trách nhiệm chỉ đạo Phòng chuyên môn trực tiếp làm công tác thủy sản thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo định kỳ (hoặc đột xuất) các hoạt động về thủy sản trên địa bàn mình quản lý để Sở tổng hợp chung toàn ngành; bố trí cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về các lĩnh vực thủy sản trên địa bàn và được tính trong tổng chỉ tiêu biên chế của UBND huyện đã được UBND tỉnh phân bổ hàng năm.

4. Phòng chuyên môn quản lý về thủy sản ở huyện chịu sự chỉ đạo về tổ chức, biên chế, công tác của UBND huyện, đồng thời chịu sự hướng dẫn kiểm tra của Sở Thủy sản về cơ chế chính sách, pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ.

5. Nhiệm vụ cụ thể của Phòng chuyên môn quản lý về công tác thủy sản ở huyện do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo quy định.

Điều 10. Đối với các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh:

1. Sở Thủy sản có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra các nội dung quản lý nhà nước theo lãnh thổ về những lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở.

2. Các cơ quan, đơn vị trú đóng và hoạt động trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo các nội dung theo yêu cầu của UBND tỉnh và Sở Thủy sản về những lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11: Căn cứ các nội dung được quy định tại Quy chế này, Giám đốc Sở Thủy sản có trách nhiệm quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và lễ lễ làm việc trong nội bộ Lãnh đạo Sở, giữa Lãnh đạo Sở với Văn

phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn nghiệp vụ; nhiệm vụ vụ thể của Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các quy định nội bộ khác.

Điều 12: Giám đốc Sở Thủy sản có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề gì cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. *TH*

TM. UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
CHỦ TỊCH



Trần Minh Sơn